

Số: 62 /NQ-ĐH.ĐCĐ

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 11 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
(Theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, sửa đổi bổ sung ngày 25/4/2022;

Nghị quyết số 44/NQ-HĐQT ngày 17/10/2022 của Hội đồng Quản trị về việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 61/BB-ĐHĐCĐ ngày 23/11/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Tờ trình Phương án chia cổ tức bổ sung năm 2021 bằng tiền phần lợi nhuận còn lại phát sinh sau kiểm toán Nhà nước, cụ thể:

Trên cơ sở Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2021 phát sinh sau kết luận của Kiểm toán nhà nước và Lợi nhuận còn lại các năm trước là 2.412.356.012 đồng, Hội đồng quản trị đề xuất tỷ lệ chia cổ tức bổ sung năm 2021 bằng tiền là 0,843% vốn điều lệ.

Điều 2. Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ (bổ sung Điều 9. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến).

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận :

- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu HĐQT.



Số: 58/TTr-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án chia cổ tức bổ sung năm 2021 bằng tiền phần lợi nhuận còn lại phát sinh sau kết luận của Kiểm toán Nhà nước

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về việc Quy định và hướng dẫn thi hành luật thuế thu nhập doanh nghiệp và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành;

Căn cứ thông báo số 61/TB-KV VIII ngày 01/08/2022 của Kiểm toán Nhà nước khu vực VIII;

Căn cứ công văn số 3599/STC-CS&TCDN ngày 14/09/2022 của Sở Tài chính Khánh hòa về việc “xử lý lợi nhuận còn lại năm 2021 tăng thêm sau kết luận của Kiểm toán Nhà nước”;

Căn cứ công văn số 4018/STC-CS&TCDN ngày 07/10/2022 của Sở Tài chính Khánh Hòa về việc “rà soát chênh lệch vốn chủ sở hữu với vốn điều lệ của Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; nộp cổ tức lợi nhuận được chia cho phần vốn Nhà nước”.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, đã được sửa đổi, bổ sung ngày 25/4/2022;

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại Hội đồng cổ đông cho phép được chia phần lợi nhuận còn lại năm 2021 tăng thêm sau kết luận của Kiểm toán Nhà nước với những số liệu cụ thể như sau:

Đvt: đồng

1	Tổng lợi nhuận sau thuế theo Số liệu Kiểm toán Nhà nước	35.106.646.597
2	Đã phân phối lợi nhuận theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 25/04/2022	32.698.258.343
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2021 phát sinh sau kết luận của Kiểm toán Nhà nước	2.408.388.254
4	Lợi nhuận còn lại các năm trước	3.967.758
	Tổng cộng	2.412.356.012
5	Vốn Điều lệ tính đến ngày : 13/10/2022	285.999.960.000
6	Tỷ lệ chia cổ tức phần lợi nhuận còn lại/Vốn điều lệ	0,843%

Phương thức chia cổ tức: Chia đều cho các cổ đông theo tỷ lệ nắm giữ đến thời điểm hiện tại.

Tỷ lệ thực hiện: 0,843% (01 cổ phiếu được nhận 84,3 đồng). Số tiền cổ tức mà cổ đông được nhận sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ bị hủy bỏ.

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Bình



Số: .59../TTr-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán 2019;

Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành, Quy chế quản trị nội bộ công ty,

Trên cơ sở rà soát Quy chế quản trị nội bộ công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy Quy chế này cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị, điều hành. (Cụ thể: **Bổ sung Điều 9. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến**).

(Nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn Quy chế quản trị nội bộ công ty được đính kèm).

Quy chế quản trị nội bộ công ty sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông;
- Lưu HĐQT.





Khánh Hòa, ngày 11 tháng 11 năm 2022

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ**

Quy chế quản trị nội bộ hiện hành	Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi
<p>Điều 8. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>Điều 9. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điều 8. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>Điều 9. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến.</p> <ol style="list-style-type: none">1. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị có thể quyết định hình thức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến. Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ áp dụng các biện pháp công nghệ hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, biểu quyết thông qua bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc các hình thức khác phù hợp với cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.2. Cổ đông thực hiện ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến theo quy định tại Điều 17 Điều lệ công ty.3. Cổ đông phải đăng ký thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc và/hoặc địa chỉ thư điện tử chính xác để đảm bảo nhận được thư thông báo tài khoản tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký với Công ty.4. Cổ đông sẽ sử dụng tài khoản



Quy chế quản trị nội bộ hiện hành	Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi
	<p>truy cập do Công ty hoặc Bên cung cấp dịch vụ do Công ty thuê cung cấp và thực hiện hợp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử cho tất cả các đợt biểu quyết của Công ty mà cổ đông được quyền bỏ phiếu.</p> <p>5. Cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật các tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác do Công ty hoặc Bên cung cấp dịch vụ do Công ty thuê cung cấp để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới tham dự họp Đại hội/ bỏ phiếu điện tử trên hệ thống do Công ty hoặc Bên cung cấp dịch vụ do Công ty thuê cung cấp. Kết quả bỏ phiếu được Công ty hoặc Bên cung cấp dịch vụ do Công ty thuê thống kê trên cơ sở tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh của cổ đông và mặc nhiên được coi là ý chí biểu quyết của cổ đông. Cổ đông chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Công ty về kết quả bỏ phiếu điện tử được thực hiện thông qua tài khoản truy cập của cổ đông trên hệ thống họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến/ bỏ phiếu điện tử do Bên cung cấp dịch vụ cung cấp.</p> <p>6. Hội đồng quản trị ban hành và công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quy chế về việc tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến cùng với tài liệu mời họp Đại hội đồng cổ đông trước ít nhất 21 ngày tính từ thời điểm khai mạc Đại hội, với nội dung cơ bản như sau:</p> <p>a. Hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục tổ chức và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p>

200238
 NG TY CỔ
 P THOÁT
 LÀNH I
 ANG - T

Quy chế quản trị nội bộ hiện hành	Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi
	<p>dưới hình thức họp trực tuyến;</p> <p>b. Quy định cách thức bỏ phiếu điện tử, gửi phiếu biểu quyết thông qua thư/fax/thư điện tử và các hình thức biểu quyết tương đương khác để cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết của mình tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến;</p> <p>c. Các nội dung khác liên quan đến tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.</p> <p>Điều 10. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>



Số: 61 /BB-ĐHĐCĐ

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 11 năm 2022

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa thông qua ngày 26/12/2013, sửa đổi bổ sung ngày 25/4/2022;

Nghị quyết số 44/NQ-HĐQT ngày 17/10/2022 của Hội đồng Quản trị về việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Căn cứ Tờ trình số 58/TTr-HĐQT ngày 11/11/2022 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Phương án chia cổ tức bổ sung năm 2021 bằng tiền phần lợi nhuận còn lại phát sinh sau kiểm toán Nhà nước;

Căn cứ Tờ trình số 59/TTr-HĐQT ngày 11/11/2022 của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ công ty;

Căn cứ Phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được từ các cổ đông.

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 23/11/2022, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa (Mã số doanh nghiệp 4200238007, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 23/9/2010, thay đổi lần thứ 3 ngày 01/11/2022, địa chỉ trụ sở tại số 58 Yersin, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang) đã tổ chức kiểm phiếu tại số 58 Yersin, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Chúng tôi gồm:

- Ông Vũ Văn Bình - Chủ tịch HĐQT;
- Ông Hoàng Long - Trưởng Ban kiểm soát – Người giám sát kiểm phiếu;
- Ông Đào Lê Khánh - Đại diện cổ đông không giữ chức vụ quản lý – Người kiểm phiếu;
- Bà Trần Thị Thu Hồng - Thư ký Hội đồng Quản trị - Thư ký kiêm Người kiểm phiếu.

Đã cùng tiến hành kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản với nội dung cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN:

1. Mục đích: Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa (KHAWASSCO) lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).

2. Các vấn đề cần lấy ý kiến:

a. Nội dung 1: Thông qua Tờ trình Phương án chia cổ tức bổ sung năm 2021 bằng tiền phần lợi nhuận còn lại phát sinh sau kiểm toán Nhà nước.

b. Nội dung 2: Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ (bổ sung Điều 9. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến).

B. CÁC THÔNG TIN CHUNG:

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là: 285.999.996 cổ phần, tương đương với số vốn điều lệ là 285.999.960.000 đồng.

2. Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết là: 306 cổ đông, theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp, chốt ngày 07/11/2022, tương đương với 306 Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phát ra.

3. Thời gian lấy ý kiến: Từ ngày 11/11/2022 đến trước 12h00 ngày 21/11/2022.

4. Số lượng phiếu lấy ý kiến cổ đông thực hiện gửi về là **273 phiếu**, tương ứng với **28.434.226** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **99,420%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của KHAWASSCO, trong đó:

- Số phiếu lấy ý kiến hợp lệ: **256 phiếu**, tương ứng với **28.363.056** cổ phần có quyền phiếu biểu quyết, chiếm **99,172%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số phiếu lấy ý kiến không hợp lệ: **17 phiếu**, tương ứng với **71.170** cổ phần có quyền phiếu biểu quyết, chiếm **0,248%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Phương thức gửi phiếu lấy ý kiến của cổ đông cho KHAWASSCO: Gửi chuyển phát.

5. Số phiếu không thu về: **33 phiếu**, tương ứng với **165.770** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **0,580%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của KHAWASSCO

C. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT:

1. Đối với Tờ trình Phương án chia cổ tức bổ sung năm 2021 bằng tiền phần lợi nhuận còn lại phát sinh sau kiểm toán Nhà nước, chi tiết kết quả biểu quyết như sau:

TT	Ý kiến	Số phiếu	Số cổ phần/ biểu quyết	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
I	Biểu quyết hợp lệ	256	28.363.056	99,172%
1	Tán thành	251	28.344.906	99,108%
2	Không tán thành	1	3.740	0,013%
3	Không có ý kiến	4	14.410	0,050%
II	Biểu quyết không hợp lệ	17	71.170	0,248%

2. Đối với Tờ trình sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ (bổ sung Điều 9. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến), chi tiết kết quả biểu quyết như sau:

TT	Ý kiến	Số phiếu	Số cổ phần/ biểu quyết	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
I	Biểu quyết hợp lệ	256	28.363.056	99,172%
1	Tán thành	246	28.325.436	99,040%
2	Không tán thành	1	3.740	0,013%
3	Không có ý kiến	9	33.880	0,118%
II	Biểu quyết không hợp lệ	17	71.170	0,248%

D. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC THÔNG QUA:

Căn cứ Khoản 8, Điều 23 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty quy định: “Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như Nghị quyết được thông qua tại cuộc họp tại Đại hội đồng cổ đông.”.

Như vậy, căn cứ kết quả kiểm phiếu nêu trên, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua Tờ trình Phương án chia cổ tức bổ sung năm 2021 bằng tiền phần lợi nhuận còn lại phát sinh sau kiểm toán Nhà nước. (với tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành đạt 99,108%)

2. Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ (bổ sung Điều 9. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến). (với tỷ lệ cổ phần biểu quyết tán thành đạt 99,040%)

Việc kiểm phiếu kết thúc vào hồi 11h cùng ngày, các thành viên tham gia kiểm phiếu cùng ký tên dưới đây./.



Vũ Văn Bình

**THƯ KÝ HĐQT – THƯ KÝ KIỂM
NGƯỜI KIỂM PHIẾU**

[Signature]
Trần Thị Thu Hồng

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
-NGƯỜI GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU**

[Signature]
Hoàng Long

**ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG
KHÔNG GIỮ CHỨC VỤ QUẢN LÝ
– NGƯỜI KIỂM PHIẾU**

[Signature]
Đào Lê Khánh



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT

(Kèm theo Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 61/BB-DHĐCĐ
ngày 23/11/2022 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa)



STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1	UBND Tỉnh Khánh Hòa	3382/QĐ-UBND	14.586.000	51,000%
2	Công ty TNHH nước sạch REE	0312491547	12.550.560	43,883%
3	Phan Thị Mỹ Ái	220017155	3.960	0,014%
4	Phí Hồng Ánh	225448767	5.500	0,019%
5	Vũ Đức Bình	220689440	19.387	0,068%
6	Cao Đình Châu	220015891	4.950	0,017%
7	Nguyễn Văn Chinh	225351808	5.060	0,018%
8	Đoàn Phú Cường	225023454	1.650	0,006%
9	Nguyễn Văn Cường	220372039	3.190	0,011%
10	Trần Văn Cường	220054207	5.390	0,019%
11	Đặng Vũ Cường	220573401	3.080	0,011%
12	Phạm Cao Minh Dũng	225506021	20.707	0,072%
13	Nguyễn Đức Đại	225423357	7.150	0,025%
14	Lê Thị Định	220689184	3.520	0,012%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
15	Nguyễn Văn Định	220108413	3.850	0,013%
16	Nguyễn Hữu Đức	220015875	8.470	0,030%
17	Nguyễn Thị Giang	220689177	7.150	0,025%
18	Nguyễn Đình Hà	220016675	11.330	0,040%
19	Trần Ngọc Hải	225501939	7.590	0,027%
20	Nguyễn Thị Phương Hạnh	220029655	10.010	0,035%
21	Vũ Thị Minh Hiếu	220576756	1.760	0,006%
22	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	220591890	7.040	0,025%
23	Hạng Quang Hoa	220827042	2.970	0,010%
24	Nguyễn Thị Hoa	225237854	1.540	0,005%
25	Phạm Tú Hoa	225015891	7.700	0,027%
26	Nguyễn Thanh Hoàng	220688095	2.970	0,010%
27	Lưu Thị Hồng	220453047	2.310	0,008%
28	Phạm Thị Bích Hồng	225451136	3.630	0,013%
29	Phan Thanh Hùng	220601183	6.710	0,023%
30	Nguyễn Việt Hùng	220029447	3.850	0,013%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
31	Lê Thị Thu Hương	220029490	3.850	0,013%
32	Phan Thị Hương	220593514	3.300	0,012%
33	Trần Chính Hữu	220807336	3.080	0,011%
34	Đình Văn Hữu	225054738	5.060	0,018%
35	Trần Văn Huy	220800036	22.247	0,078%
36	Nguyễn Hồng Khánh	225411997	2.970	0,010%
37	Lê Thế Khanh	225117461	3.190	0,011%
38	Phan Thị Kim	220582167	4.730	0,017%
39	Nguyễn Bá Lâm	220644219	3.630	0,013%
40	Nguyễn Thị Lan	220592543	3.520	0,012%
41	Trần Đặng Lâm	220030062	3.520	0,012%
42	Lê Hữu Linh	220661332	2.640	0,009%
43	Nguyễn Thị Kim Linh	225384606	3.960	0,014%
44	Đình Thị Phương Loan	220591133	1.870	0,007%
45	Nguyễn Thị Loan	220259392	3.630	0,013%
46	Trần Thị Lộc	220036303	4.400	0,015%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
47	Trần Thị Lộc	225085285	2.200	0,008%
48	Tôn Thất Lợi	220828350	4.290	0,015%
49	Đinh Thị Hồng Mai	220041097	3.300	0,012%
50	Nguyễn Thị Mai	225129084	7.150	0,025%
51	Lê Văn Miên	225027088	7.040	0,025%
52	Đinh Thị Mười	220604566	4.400	0,015%
53	Nguyễn Ngọc Mỹ	220091798	3.190	0,011%
54	Nguyễn Trung Nam	220604460	3.630	0,013%
55	Võ Văn Ngà	225015894	5.500	0,019%
56	Nguyễn Chí Ngọc	220778568	5.500	0,019%
57	Lê Phương Nhã	220042033	2.970	0,010%
58	Nguyễn Thị Nhã	220032175	3.630	0,013%
59	Bùi Trọng Nhã	220538300	3.740	0,013%
60	Phạm Thị Nhung	220080658	3.740	0,013%
61	Nguyễn Phước	220101478	3.850	0,013%
62	Nguyễn Sây	220713569	1.870	0,007%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
63	Nguyễn Sự	220039202	3.850	0,013%
64	Cao Đình Tâm	220091494	4.620	0,016%
65	Trần Văn Thanh	220053887	3.850	0,013%
66	Lương Xuân Thi	225003598	4.180	0,015%
67	Phạm Đình Lệ Thu	220607437	4.070	0,014%
68	Trần Minh Thuận	225100430	2.200	0,008%
69	Lưu Ánh Thùy	220356941	3.740	0,013%
70	Đào Thị Thúy	220822011	1.320	0,005%
71	Phan Văn Toán	220600059	3.190	0,011%
72	Phan Thị Kim Tốt	225017968	5.720	0,020%
73	Nguyễn Thị Thu Trang	220054705	880	0,003%
74	Trương Thùy Trang	220026567	2.750	0,010%
75	Nguyễn Kim Tráng	220597407	5.170	0,018%
76	Nguyễn Phạm Tuấn	220071806	3.630	0,013%
77	Ngô Thế Tuấn	220045627	3.630	0,013%
78	Phạm Thanh Tùng	225917552	2.860	0,010%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
79	Phan Thị Tường	220072745	3.740	0,013%
80	Phạm Văn Vân	220591995	3.520	0,012%
81	Nguyễn Văn Đàm	225075528	22.357	0,078%
82	Nguyễn Hồng Sơn	225026112	2.970	0,010%
83	Nguyễn Quốc An	220644996	5.500	0,019%
84	Nguyễn Quang Hải	225479372	8.140	0,028%
85	Đào Lê Khánh	225199573	2.310	0,008%
86	Hoàng Ái Ly	225053556	5.940	0,021%
87	Bùi Thị Thanh Vân	225350720	3.190	0,011%
88	Đặng Quốc Ân	225311891	2.200	0,008%
89	Trương Văn Hòa	220575706	4.400	0,015%
90	Nguyễn Việt Nguyên Khoa	225320923	2.530	0,009%
91	Nguyễn Văn Minh	220592746	5.060	0,018%
92	Dương Văn Nam	225018274	3.520	0,012%
93	Đặng Hữu Tài	225446139	2.310	0,008%
94	Cao Đình Tấn	225123050	5.060	0,018%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
95	Trần Trọng Thiện	225222583	2.860	0,010%
96	Trịnh Thị Trang Thu	225316327	2.860	0,010%
97	Nguyễn Hữu Trí	225366767	2.530	0,009%
98	Vũ Ngọc Trí	225030948	5.280	0,018%
99	Cao Thanh Út	225116237	11.550	0,040%
100	Nguyễn Văn Quân	225088872	6.407	0,022%
101	Nguyễn Văn Quân	225088872	5.720	0,020%
102	Hoàng Thị Hương Giang	225074953	13.117	0,046%
103	Lê Thị Oanh Kiều	212319974	2.200	0,008%
104	Nguyễn Thị Hoài Phương	225025247	6.710	0,023%
105	Dương Thị Thùy Dung	225272006	5.720	0,020%
106	Nguyễn Phương Hạnh	225166596	6.270	0,022%
107	Võ Chí Thành	225496150	5.500	0,019%
108	Lê Đình Trà	225877756	2.200	0,008%
109	Phan Đăng Tuấn	225144192	5.500	0,019%
110	Phạm Ngọc Diêu	225090845	6.160	0,022%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
111	Phan Tấn Dũng	220587039	6.380	0,022%
112	Trần Minh Hiền	225530944	6.600	0,023%
113	Nguyễn Sơn Hòa	225240510	6.160	0,022%
114	Trần Đức Lưu	225570694	6.820	0,024%
115	Nguyễn Thị Thùy Ninh	225225773	6.160	0,022%
116	Hoàng Kim Oanh	225023610	7.480	0,026%
117	Nguyễn Phạm Hoài Sơn	225401446	2.200	0,008%
118	Huỳnh Trọng Thắng	225027911	3.410	0,012%
119	Lê Quang Trong	225415838	8.470	0,030%
120	Lê Quang Tường	225235693	6.600	0,023%
121	Tôn Thị Thanh Xuân	225315377	5.500	0,019%
122	Nguyễn Thị Bích Đào	225587919	2.200	0,008%
123	Nguyễn Văn Dương	225129276	3.740	0,013%
124	Nguyễn Đắc Khánh	225009440	6.930	0,024%
125	Phạm Xuân Lộc	220823345	3.520	0,012%
126	Nguyễn Nam	220800035	5.170	0,018%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
127	Nguyễn Hữu Phước	225222133	6.710	0,023%
128	Nguyễn Xuân Tịnh	225386930	2.420	0,008%
129	Nguyễn Thanh Chinh	225176207	6.710	0,023%
130	Ngô Anh Huy	220602458	8.470	0,030%
131	Phạm Phú Kim	225354037	2.200	0,008%
132	Nguyễn Duy Thanh	225448665	3.850	0,013%
133	Nguyễn Trường Vĩnh	225283772	6.050	0,021%
134	Trần Quốc Anh	220661986	5.280	0,018%
135	Nguyễn Ngọc Đại	220779623	3.410	0,012%
136	Thảm Văn Dân	220660557	4.950	0,017%
137	Nguyễn Chí Dũng	225253247	3.190	0,011%
138	Phạm Văn Ngộ	220710638	5.060	0,018%
139	Trần Thạch	220342525	3.520	0,012%
140	Hán Ngọc Thanh	225597433	2.860	0,010%
141	Nguyễn Vĩnh Toàn	220829643	2.750	0,010%
142	Nguyễn Minh Tuấn	225161887	3.300	0,012%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
143	Nguyễn Ngọc Tùng	225285069	2.200	0,008%
144	Trương Hoàng Tuyên	225543912	2.310	0,008%
145	Lê Văn Vân	225330361	2.200	0,008%
146	Vũ Minh Đức	225204873	3.520	0,012%
147	Võ Văn Độ	225140472	5.170	0,018%
148	Từ Đại Dương	225212454	3.080	0,011%
149	Huỳnh Thanh Hải	225530459	3.850	0,013%
150	Trần Văn Hùng	220576113	5.060	0,018%
151	Nguyễn Hồng Kỳ	225337981	3.630	0,013%
152	Nguyễn Hoài Lương	225140942	3.850	0,013%
153	Đỗ Danh Nam	220644679	5.280	0,018%
154	Nguyễn Vĩnh Sanh	225024788	3.300	0,012%
155	Hứa Trương Thành Thắng	225167338	3.080	0,011%
156	Trần Minh Tuấn	225279257	2.860	0,010%
157	Mai Văn Hà	225276300	6.930	0,024%
158	Hồ Văn Hòa	225045887	6.820	0,024%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
159	Nguyễn Tấn Hưng	225040418	6.600	0,023%
160	Vũ Thái Minh	225031802	7.040	0,025%
161	Vũ Hữu Phi	225224478	3.410	0,012%
162	Phạm Thị Minh Phương	225205745	6.270	0,022%
163	Ngô Vũ Anh Quân	225286159	5.830	0,020%
164	Nguyễn Ngọc Quang	225209727	2.200	0,008%
165	Trần Thị Hà Trang	225284506	5.940	0,021%
166	Đàm Khánh Trung	225209348	6.600	0,023%
167	Phạm Quốc Vinh	220601272	8.360	0,029%
168	Dương Minh Chúc	225032090	7.040	0,025%
169	Lê Quang Đạo	225166096	6.490	0,023%
170	Võ Thị Khánh Hòa	220660678	6.407	0,022%
171	Võ Thị Khánh Hòa	220660678	9.240	0,032%
172	Hoàng Long	225115573	6.380	0,022%
173	Ngô Thị Hà Trang	225115707	7.480	0,026%
174	Dương Thị Xuân Trang	225136709	6.930	0,024%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
175	Phan Trần Loan Anh	225033325	6.930	0,024%
176	Nguyễn Thị Thanh Bình	225028594	5.500	0,019%
177	Lê Thị Bích Huyền	225030752	2.200	0,008%
178	Nguyễn Thị Ngọc Mai	220725577	7.370	0,026%
179	Nguyễn Hà Ngọc Quyên	225230825	6.270	0,022%
180	Võ Như Quỳnh	225148535	6.380	0,022%
181	Huỳnh Thị Thủy	225027912	5.500	0,019%
182	Trương Văn Đức	220080607	8.690	0,030%
183	Phạm Thị Thu Hoài	225598312	3.300	0,012%
184	Nguyễn Thị Minh Lộc	225318169	2.640	0,009%
185	Vũ Thị Oanh	225590175	2.970	0,010%
186	Nguyễn Tấn Hà Sơn	225141320	3.190	0,011%
187	Nguyễn Ngọc Thọ	225297573	2.310	0,008%
188	Nguyễn Thị Hóa Trang	225297134	2.970	0,010%
189	Nguyễn Ngọc Tùng	225389711	2.310	0,008%
190	Nguyễn Châu Bình	220022469	5.500	0,019%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
191	Đỗ Mạnh Cường	225424235	2.200	0,008%
192	Bùi Thị Dừng	225598019	2.970	0,010%
193	Đỗ Anh Duy	225389742	2.420	0,008%
194	Nguyễn Thị Thu Hải	225205869	3.520	0,012%
195	Nguyễn Phương Huyền	225036576	3.300	0,012%
196	Đinh Thị Tuyết Mai	220736987	15.730	0,055%
197	Đàm Thị Thanh Thủy	225209349	2.860	0,010%
198	Nguyễn Minh Tiến	225344312	2.860	0,010%
199	Nguyễn Nhật Vy	225230851	3.190	0,011%
200	Phan Thị Đoan Châu	225129332	3.960	0,014%
201	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	220824332	3.630	0,013%
202	Lê Trung Kiên	225432136	2.310	0,008%
203	Đặng Hùng Sơn	220597324	5.500	0,019%
204	Nguyễn Ngọc Tho	220677116	5.280	0,018%
205	Nguyễn Thị Hồng Thoa	220720460	3.520	0,012%
206	Lê Xuân Toàn	225598016	2.640	0,009%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
207	Nguyễn Văn Vân	220249719	5.500	0,019%
208	Nguyễn Thị Giang	225595378	2.640	0,009%
209	Phạm Thị Thu Hòa	225190935	3.850	0,013%
210	Lê Hữu Lộc	220601475	5.170	0,018%
211	Lê Nguyễn Lam	225225912	2.970	0,010%
212	Nguyễn Thị Tuyết Như	225477295	2.200	0,008%
213	Phạm Thị Thanh Thùy	225317797	2.860	0,010%
214	Nguyễn Thị Tịnh	220884617	3.850	0,013%
215	Nguyễn Phương Toàn	225056487	3.520	0,012%
216	Võ Văn Ty	220661030	5.280	0,018%
217	Nguyễn Thị Thùy Vân	225414596	2.310	0,008%
218	Nguyễn Văn Bảo	225233312	3.630	0,013%
219	Lương Chí Công	225204803	6.270	0,022%
220	Đinh Thị Thanh Hương	225476268	6.820	0,024%
221	Đinh Thị Thanh Mai	225115064	5.170	0,018%
222	Phan Văn Tài	225129334	3.520	0,012%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
223	Nguyễn Đặng Hàn Vũ Thiên	225160380	2.860	0,010%
224	Trần Văn Thịnh	225260151	2.530	0,009%
225	Trần Thị Thoa	225124096	3.960	0,014%
226	Trần Thanh Tùng	225388766	2.420	0,008%
227	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	225234877	2.420	0,008%
228	Bùi Tiến Dũng	220575614	5.500	0,019%
229	Nguyễn Tấn Huy	225019379	3.850	0,013%
230	Nguyễn Nam Phong	225497657	3.520	0,012%
231	Nguyễn Đình Phương	220091826	2.200	0,008%
232	Trương Đình Thìn	225115535	3.630	0,013%
233	Trần Trọng Anh	135261558	5.500	0,019%
234	Vũ Văn Bình	225085496	23.017	0,080%
235	Đoàn Thanh Bình	220593789	5.500	0,019%
236	Nguyễn Ngọc Châu	225318149	5.830	0,020%
237	Đỗ Nguyễn Thái Duy	225282594	5.500	0,019%
238	Trần Thị Thu Hiền	225272276	6.380	0,022%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
239	Nguyễn Khánh Hoà	225140096	3.410	0,012%
240	Nguyễn Đoàn Hùng	220593796	5.390	0,019%
241	Nguyễn Thanh Hùng	225076295	3.740	0,013%
242	Trần Thị Hương	220579052	4.620	0,016%
243	Lê Bích Loan	220597661	5.060	0,018%
244	Nguyễn Thị Loan	225501945	4.840	0,017%
245	Trần Hồng Nguyên	225232518	3.410	0,012%
246	Phạm Anh Tài	225270416	5.280	0,018%
247	Nguyễn Thị Phương Thảo	112353512	2.640	0,009%
248	Nguyễn Xuân Tín	220604004	2.200	0,008%
249	Nguyễn Đức Tuyển	225437048	3.410	0,012%
250	Nguyễn Văn Vũ	225589471	6.490	0,023%
251	Vũ Văn Cường	225586423	3.300	0,012%
252	Đới Quốc Chiến	225586813	3.190	0,011%
253	Huỳnh Tấn	225235749	3.080	0,011%
254	Lý Xuân Thọ	151327558	2.420	0,008%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
255	Nguyễn Thành Tín	225203614	2.200	0,008%
256	Phạm Văn Hường	225532817	2.970	0,010%
257	Nguyễn Viết Vũ Huy	225172732	2.420	0,008%
258	Nguyễn Hoàng Vũ	225529049	7.040	0,025%
259	Trương Tấn Huy	225372941	2.200	0,008%
260	Tô Thị Liên	220770207	5.830	0,020%
261	Phan Văn Minh	220831568	4.070	0,014%
262	Lê Trọng Phước	220601480	3.740	0,013%
263	Bùi Trọng Thanh Quang	225249337	3.080	0,011%
264	Huỳnh Thị Thanh Trang	220887360	4.070	0,014%
265	Huỳnh Tấn Dũng	225073796	3.630	0,013%
266	Cao Văn Hùng	225166340	2.860	0,010%
267	Tường Văn Khanh	225530717	3.630	0,013%
268	Phan Thị Lan	220586859	3.740	0,013%
269	Trần Văn Quý	220695162	5.060	0,018%
270	Lê Sỹ Tư	225523720	3.850	0,013%

STT	Tên cổ đông	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
271	Nguyễn Hữu Tuấn	220712424	5.170	0,018%
272	Phan Văn Cháp	225304747	6.490	0,023%
273	Trần Khắc Thành	225225492	6.600	0,023%
	TỔNG		28.434.226	99,420%